BÀI TẬP ACCESS CƠ BẢN

Download file cơ sở dữ liêu tại: www.cce.hcmut.edu.vn/nhut/

I. QUERY

A. Mở tập tin dữ liệu QLHV.ACCDB và tạo các truy vấn thực hiện các công việc sau:

**** Truy vấn lựa chọn***

1/ Tạo truy vấn bằng bộ hỗ trợ Wizard từ các bảng DSLop, Hocvien. Xem bảng kết quả của truy vấn. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 1.

2/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien liệt kê các vùng Holot, Tên, Ngaysinh, Phái (nếu Yes là Nam, No là Nữ), MaLop và sắp xếp theo Ten, Holot. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 2.

3/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien gồm các cột Họ và tên (ghép từ hai vùng Holot và Ten), Ngày sinh, Phái, MaLop và sắp xếp theo Ten, Holot. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 3.

4/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien gồm các cột Họ và tên (ghép từ hai vùng Holot và Ten), Ngày sinh các học viên học lớp K1S, K1TA và sắp xếp theo Ten, Holot. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 4.

5/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien gồm các cột Họ và tên (ghép từ hai vùng Holot và Ten), Phái các học viên nữ vàsắp xếp theo Ten, Holot. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 5.

6/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien gồm các cột Họ và tên (ghép từ hai vùng Holot và Ten), Phái, MaLop các học viên viên nam học lớp K1TA, sắp xếp theo Ten, Holot. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 6.

7/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien gồm các vùng: Họ và tên (ghép từ hai vùng Holot và Ten), Tuổi (tính từ vùng Ngaysinh) các học viên là có tuổi từ 20 trở lên. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 7.

8/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien các học viên nữ trên 25 tuổi và có họ là "Nguyễn" gồm các vùng: Họ và tên, Năm sinh (trích ra từ vùng Ngaysinh), Phái. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 8.

9/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien các học viên học lớp K1S và lớp K1TA có độ tuổi từ 20 đến 25 gồm các vùng Họ và tên, MaLop, Tuổi. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 9.

10/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien để lọc các học viên như sau: Nữ dưới 18 tuổi và Nam trên 20 tuổi trở lên gồm các vùng sau Họ và tên, Tuổi, Phái, MaLop. Lưu giữ truy vấn với tên Cau 10.

11/ Tạo một truy vấn từ bảng Diemthi các môn có MaMH là: PASCAL, DTVP gồm các vùng MaHV, MaMH sắp xếp theo MaHV.

12/ Tạo một truy vấn từ bảng Diemthi để đếm số học viên có điểm môn PASCAL ≥ 5.

13/ Tạo một truy vấn từ bảng Diemthi để đếm số học viên có điểm các môn thi ≥ 5.

14/ Tạo một truy vấn từ bảng Diemthi để tính TB = (Tổng các điểm thi)/ Tổng số môn gồm các vùng MaHV, TB.

15/ Tạo một truy vấn từ bảng Hocvien để đếm số học viên của mỗi lớp, số học viên nam, nữ của mỗi lớp.

**** Truy vấn từ nhiều bảng***

1/ Tạo truy vấn liệt kê họ và tên các học viên, lớp, điểm thi môn Pascal.

2/ Tạo truy vấn liệt kê họ và tên các học viên nam của lớp K1S và có điểm thi môn DTVP lớn hơn bằng 5.

3/ Tạo truy vấn để liệt kê các học viên không có điểm thi của học kỳ 1, gồm các vùng Holot, Ten, Lớp, Môn học, Học kỳ, Điểm thi.

4/ Tạo truy vấn để tìm các học viên nữ có điểm thi Pascal nhỏ hơn 5 và có tên bắt đầu là ký tự "T" hay "Th" tăng dần theo điểm thi, Holot, Ten, Phái, Môn học, Điểm thi.

5/ Tạo truy vấn để tìm các học viên có điểm thi các môn học không đạt (nhỏ hơn 5), gồm các vùng Họ và tên, Lớp, Môn học, Điểm thi.

6/ Tạo truy vấn dùng để tính điểm trung bình của một học kỳ là trung bình cộng các điểm thi của các môn học trong học kỳ này, gồm các vùng Họ và tên, Lớp, Học kỳ, Điểm trung bình.

7/ Tạo các truy vấn dùng để tính:

a/ Tổng số học viên của từng khóa.

b/ Tổng số học viên của từng lớp.

c/ Tỷ lệ phần trăm các học viên trong một lớp có điểm thi đạt (>= 5) của các môn thi trong một học kỳ, gồm các vùng Lớp, Học kỳ, Tỷ lệ % đạt.

d/ Tỷ lệ phần trăm các học viên trong một lớp có điểm thi không đạt (<5) của các môn thi trong một học kỳ, gồm các vùng Lớp, Học kỳ, Tỷ lệ % không đạt.

8/ Tạo truy vấn liệt kê họ và tên các học viên và hình thức tốt nhiệp là *"Làm đề tài tốt nghiệp"* nếu điểm trung bình môn học của các học kỳ >=7, ngược lại là *"Thi tốt nghiệp"*.

**** Truy vấn tham biến***

1/ Tạo truy vấn liệt kê họ và tên các học viên, phái, lớp, địa chỉ có mã số học viên do bạn nhập vào.

2/ Tạo truy vấn liệt kê họ và tên các học viên, phái, lớp, địa chỉ có họ lót (hay tên) bạn nhập vào.

3/ Tạo truy vấn để tính tổng số giáo trình phải phát cho một lớp trong một học kỳ với số giáo trình cho một học viên, tên lớp và học kỳ do bạn nhập vào.

4/ Tạo truy vấn để tính tổng số giáo trình phải phát cho một lớp trong một khoảng học kỳ với số giáo trình cho một viên, tên lớp và khoảng học kỳ do bạn nhập vào.

5/ Tạo truy vấn liệt kê các họ và tên các học viên của một lớp với tên lớp do bạn nhập vào.

**** Truy vấn chéo***

1/ Tạo truy vấn có tên là *Thống kê SV theo điểm thi* phân chia theo khoá.

Khoá	TôngSoHV	SoNam	SoNu	<các điểm môn học>
…	?	?	?	<số học viên>

2/ Tạo truy vấn có tên là *Thống kê theo môn học* để thống kê các học viên theo lớp.

Malop	tenlop	TôngSoHV	<các môn học>
…	…	?	<số học viên>

**** Truy vấn hành động***

1/ Tạo một truy vấn để tạo ra các bảng dữ liệu mới có tên là *Kha Gioi*, lưu trữ các thông tin về các học viên đạt loại khá và giỏi trong khóa học(có điểm trung bình >=7).

2/ Tạo một truy vấn để tạo ra các bảng dữ liệu mới có tên là *XoaTen*, lưu trữ các thông tin về các học viên không còn theo học (là các học viên có MaLop là *Null*).

3/ Tạo một truy vấn có tên là *Loaibo* để xóa bỏ khỏi bảng dữ liệu các học viên không còn theo học.

4/ Tạo một truy vấn có tên là *NoiThem* để nối thêm các học viên trong bảng *XoaTen* vào bảng gốc.

5/ Tạo một truy vấn để cập nhật thêm 1 điểm cho những học viên thuộc lớp K1S học môn PASCAL.

B. Mở tập tin dữ liệu QuanLy_KhachHang.accdb và tạo các truy vấn thực hiện các công việc sau:

1) Hiển thị mã số và tên các khách hàng có mua hàng trong tháng 1 năm 2012
2) Hiển thị mã số và tên các khách hàng có mua mặt hàng "Duong" (TenHH)
3) Hiển thị mã số vả tên các mặt hàng có bán trong ngày 1/1/2012
4) Hiển thị mã số và tên các mặt hàng có trong danh mục hàng hóa nhưng không bán được trong tháng 2/2012
5) Hiển thị mã số và tên các khách hàng chưa mua hàng lần nào (chưa có hóa đơn)
6) Liệt kê chi tiết hóa đơn có MSHD='0001' theo mẫu sau:.

MSHH	Tên HH	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền

7) Hiển thị các hóa đơn trong tháng 1/2012 theo mẫu sau:

MSHD	Ngày HD	MSKH	Tên KH	Trị giá hóa đơn

Trị gía hóa đơn là tổng thành tiền của tất cả các mặt hàng trong hóa đơn

8) Thống kê tổng tiền hàng bán được của từng mặt hàng trong tháng 1/2012

MSHH	Tên HH	Tổng tiền hàng bán được

9) In mã số, họ tên, tổng tiền hàng của khách hàng mua hàng nhiều nhất từ đầu năm đến nay (tính theo tổng tiền hàng)
10) Hiền thị mã số và tên của các khách hàng có từ 3 hóa đơn trở lên
11) Thống kê tổng tiền hàng bán được trong từng tháng

Tháng	Tổng tiền hàng bán được

12) Thống kê tổng tiền hàng bán được trong từng quý, theo mẫu sau:

Quý	Tổng tiền hàng bán được

13) Thống kê tổng tiền hàng bán được trong từng tháng, theo mẫu sau:

MSHH	Tên HH	Tháng 1	Tháng 2	…	Tổng cộng

14) Thống kê xem mỗi khách hàng đã mua hàng bao nhiêu lần, và tổng trị giá các hóa đơn của khách đó, theo mẫu sau: (Lưu ý kiểm tra số liệu với kết quả truy vấn)

MSKH	Tên KH	Số lần mua hàng	Tổng trị giá các HĐ

15) Thống kê công nợ khách hàng theo mẫu sau:

MSKH	Tên KH	Nợ đầu	Tổng tiền hàng	Tổng tiền đã trả	Còn nợ

(Lưu ý: Phải hiển thị tất cả các khách hàng, kể cả các khách hàng trong kỳ không có hóa đơn, hoặc không có phiếu thu, nhưng vẫn còn nợ đầu)

16) Tạo table mới có tên KHACH_HANG_MUA_HANG_2012 để chứa những khách hàng có mua hàng trong năm 2012 thông tin gồm: MSKH, TENKH, NoDau, TongTienHang.

17) Tạo table mới HANG_HOA_CHUA_BAN để lưu những mặt hàng chưa được bán lần nào gồm: MSHH, TENHH
18) Cập nhật lại Nợ đầu thêm 1000 cho những khách hàng có nợ đầu < 1000.
19) Cập nhật thêm số tiền 500 cho các phiếu thu của khách hàng có mã K002.
20) Cập nhật đơn giá bán thêm 10 cho những mặt hàng có số lượng bán trong các hoá đơn <10
21) Nối thêm những khách hàng chưa mua hàng trong năm 2012 vào bảng KHACH_HANG_MUA_HANG_2012.
22) Nối thêm các mặt hàng có tổng số lượng bán trong năm 2012 lớn hơn 40 vào bảng HANG_HOA_CHUA_BAN.
23) Xoá những khách hàng chưa có tổng tiền hàng trong bảng KHACH_HANG_MUA_HANG_2012
24) Xoá mặt hàng **Duong** trong bảng HANG_HOA_CHUA_BAN.

II. BÀI TẬP FORM - REPORT

Dựa vào thông tin trên, tập tin cơ sở dữ liệu **QL_BHANG.ACCDB** đã hình thành các bảng như sau:
HOADON(SoHD, MaKh, MaSp, MaNV, Ngay, LoaiVT, SoLuong, DonGia, HTTT).
KHACHHANG(MaKH, TenKH, DiaChi, Phone)
SANPHAM(MaSP, TenSP, DonGia, Dvt)
CHAMCONG(MaNV, NgayCong, NgayPhep, NgoaiGio)
HSNV(MaNV, HoLot, Ten,CoGD, TDVH, Phai, LCB, NgaySinh, NgayNV, SoCon, Hinh)

1. Tạo form frmThongTinNhanVien để hiển thị các thông tin về nhân viên như : Mã nhân viên, họ, tên, trình độ văn hoá, trình độ văn hoá, số con và hình.
2. Tạo form frmHoaDon để hiển thị thông tin chi tiết của từng hoá đơn như bên dưới.
   Yêu cầu: Form hiển thị ở chế độ PopUp, không có thanh cuộn (Scroll Bars), không có thanh chọn bảng ghi (Record Selector), không có Dividing Lines.

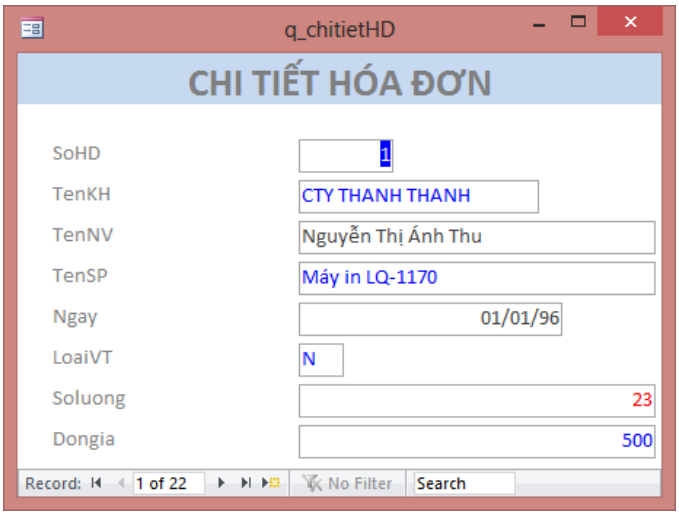

3. Thiết kế form frmHoaDon hiển thị chi tiết tất cả hóa đơn

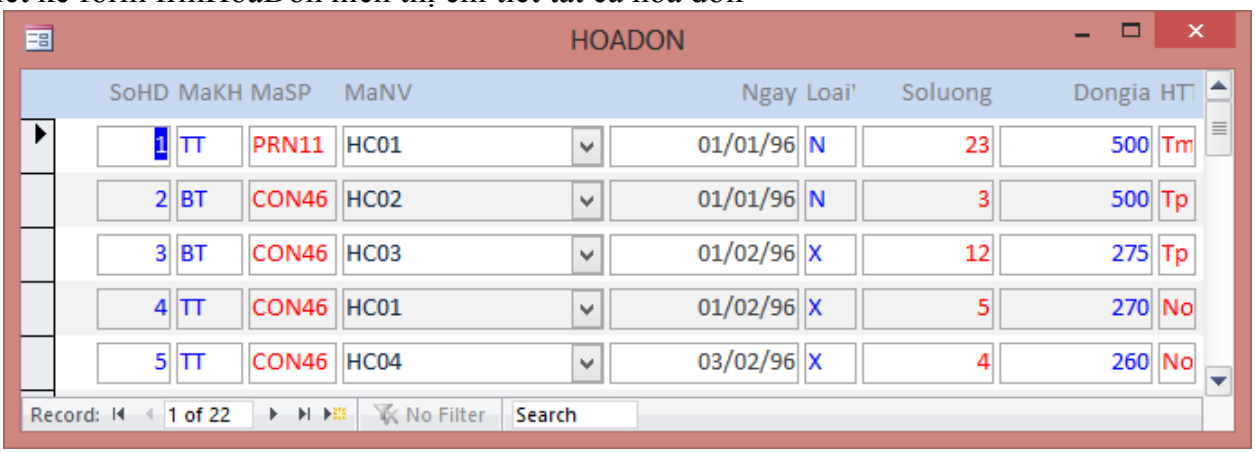

4. Thiết kế form frmSanPham hiển thị thông tin về mã số, tên, đơn vị tính và đơn giá cho các sản phẩm như hình bên
Yêu cầu: Form không có thanh cuộn (Scroll Bars), không có nút Min, Max, không có thanh chọn bảng ghi (Record Selector), không có Dividing Lines, không có Navigation buttons. Thiết kế các nút VeDau, Truoc, KeTiep và VeCuoi để chúng hoạt động giống như Navigation Buttons.

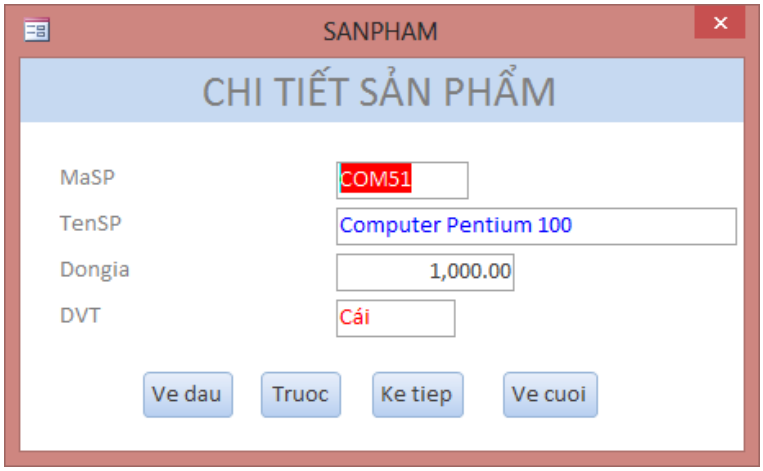

5. Thiết kế form frmSanPham hiển thị chi tiết các lần nhập hàng của từng sản phẩm như hình:
Yêu cầu: Khi nhấn vào nút ChiTietNhapXuat, Form câu 3 sẽ xuất hiện để hiển thị thông tin các lần nhập xuất của sản phẩm này.

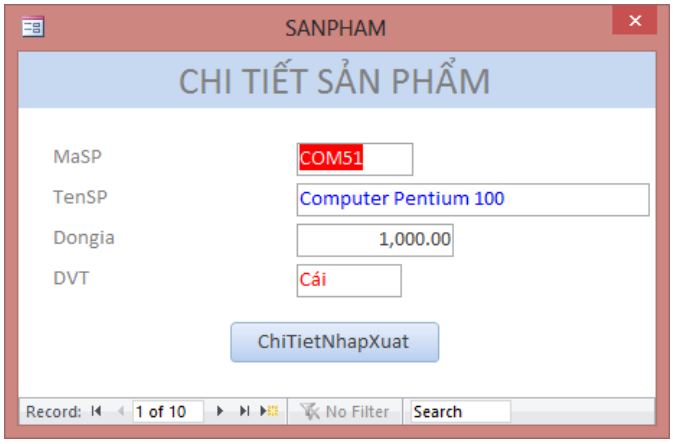

6. Thiết kế form frmNhanVienVaHoaDon hiển thị chi tiết các hoá đơn mà mỗi nhân viên đã thực hiện nhập xuất như hình bên dưới.

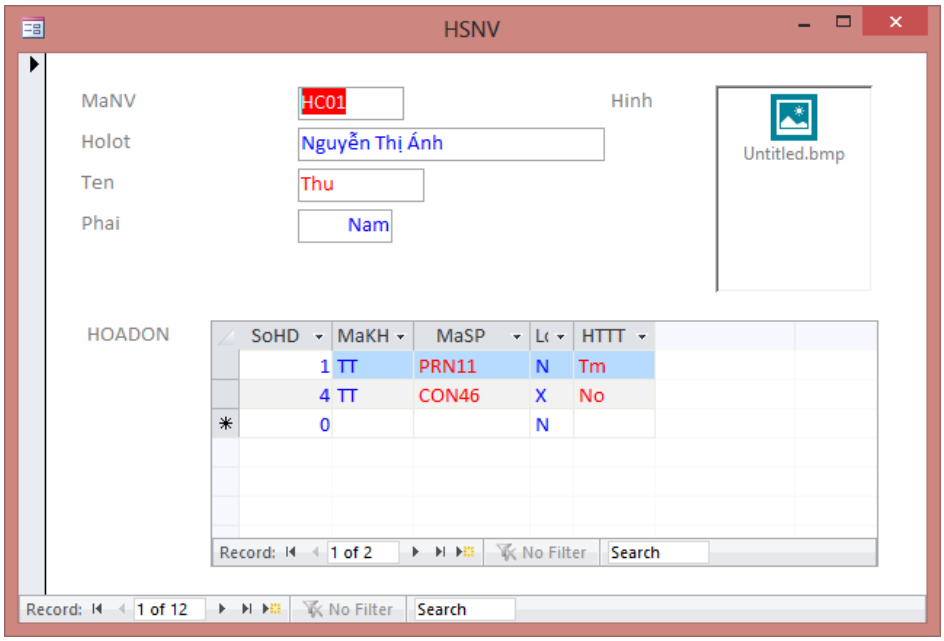

7. Thiết kế Report theo màn hình thiết kế sau

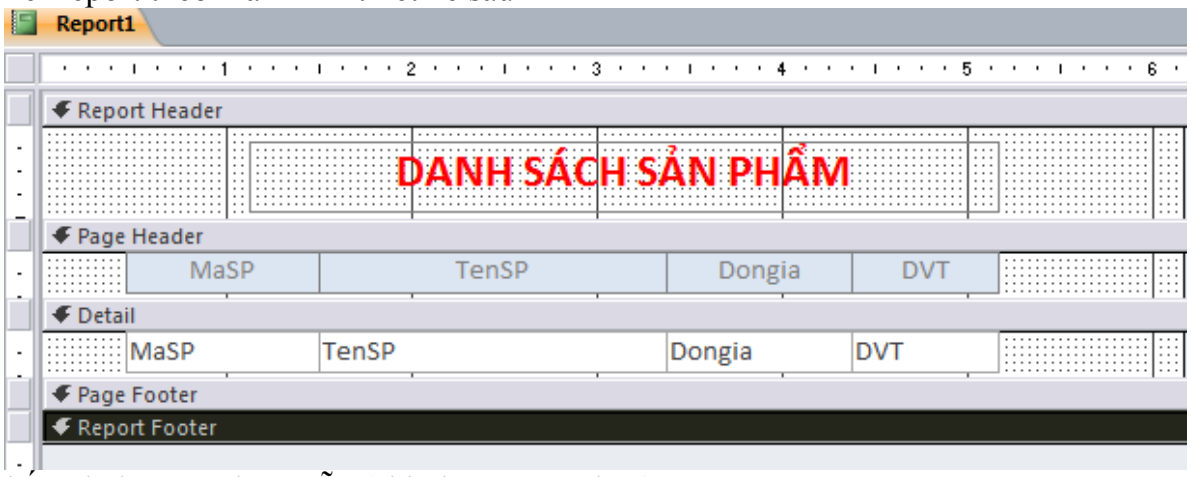

8. Thiết kế Label teport theo mẫu (chia làm 2 cột nhãn)

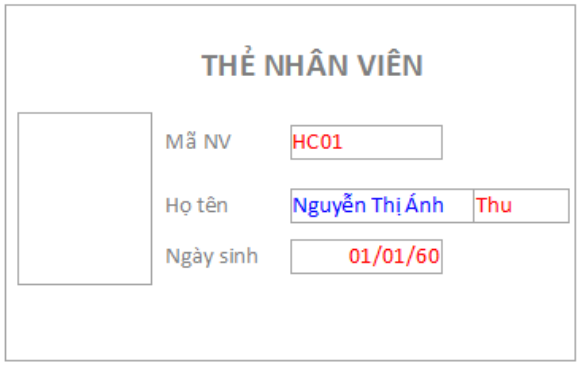

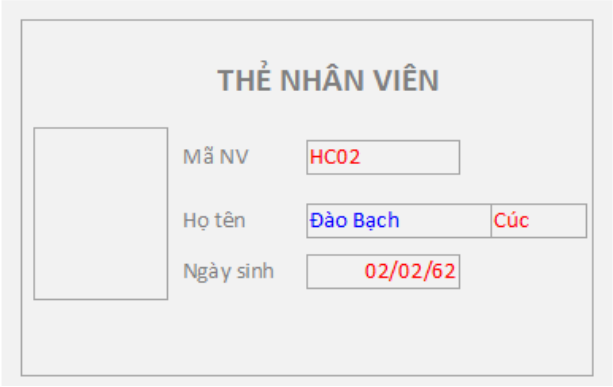

9. Tạo để báo cáo chi tiết về tình hình xuất hàng mỗi nhân viên trong cơ sở dữ liệu như sau (hình dưới đây chỉ in vài hàng để làm mẫu):

BÁO CÁO XUẤT HÀNG

Mã nhân viên	Họ tên	Mã sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Hình thức thanh toán
HC03	Nguyễn Thị Thường				
		DIS12	10	23	Tiền mặt
HC04	Phạm Thị Thu Trang				
		MON99	13	90	Tiền mặt
		CON46	12	275	Tín phiếu
KT01	Nguyễn Ngọc Phong				
		MOU11	10	15	Tiền mặt

10. Thiết kế report theo mẫu

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG

STT	MaKH	TenKH	Diachi	Dienthoai
1	BT	COTY BITIS	1 TRẦN HƯNG ĐẠO	(8)989155
2	LS	CTY LAM SƠN	123 LÊ LỢI	(8)123334
3	PV	CTY PHONG VŨ	23 LÊ DUẨN	(8)989898
4	TB	CTY THANH BÌNH	43 LÊ LỢI	(8)989890
5	TT	CTY THANH THANH	166 PHẠM NGŨ LÃO	(8)595959